TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 19-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn
Ông Nguyễn Quang Kim

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký TAND thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND thị xã Việt Yên tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Đ – Kiểm sát viên.

Ngày 19/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST - HS ngày 07/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST–HS ngày 05/02/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Duy K**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường C, thị xã C, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn D và bà Đào Thị D1; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2024 đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Minh Q – sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Quang Trung, phường Chũ, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Hà Thị T – sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố My Điền 1, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

3. Anh Nguyễn Công T1 – sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang

+ Người chứng kiến

1. Anh Thân Đức D2 – sinh năm 1990 (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn T2 – sinh năm 1979 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 23/11/2024, tại đoạn đường giao thông thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện, bắt quả tang Bùi Duy K, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố Q, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, chỗ ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người.

Tang vật thu giữ: thu tại lòng bàn tay phải của K 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, K khai là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT". Cơ quan Cảnh sát điều tra sử dụng que test kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với K, kết quả dương tính với chất ma túy Mor.

Cùng ngày 23/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Duy K tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét thu giữ bên trong chiếc giầy màu trắng xanh, trên giày có chữ "NY" để trên góc giá để đồ cạnh nhà vệ sinh trong phòng trọ: 01 gói ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa 13 gói giấy bạc, hai mặt màu trắng bạc bên trong các gói đều chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy và 01 gói ni lon màu hồng, một đầu được hàn kín, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy; toàn bộ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V- Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT", "KX" nêu trên.

Tại kết luận giám định số 2522/KL-KTHS ngày 28/11/2024 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận:

"5.1. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong, gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,091 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 13 (mười ba) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc đều là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 1,760 gam.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói ni lon màu hồng, một đầu được hàn kín là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,595 gam". (Bút lục: 29-34)

Quá trình điều tra, Bùi Duy K khai nhận: K là người sử dụng ma túy Heroine, ở trọ cùng phòng trọ với bạn là anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ,

xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang tại nhà trọ thuê của bà Hà Thị T, sinh năm 1977, ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, mục đích đi làm thuê. K nghe người ngoài xã hội, không biết là ai nói cho biết tại khu vực bãi rác thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang có người bán ma túy Heroine. Khoảng 11 giờ ngày 22/11/2024, K đi bộ từ phòng trọ đến khu vực bãi rác ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy Heroine để tự sử dụng. Tại đây, K gặp và hỏi mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, đầu đội mũ bảo hiểm che mặt 1.000.000 đồng ma túy Heroine. K đưa 1.000.000 đồng tiền mặt cho người bán ma túy thì người bán ma túy đưa lại cho K 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa ma túy Heroine, dạng cục bột màu trắng. K cất giấu túi ma túy mua được trên người rồi đi bộ về phòng trọ. Trên đường đi về đến khu vực nghĩa trang, thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, K bỏ túi ma túy ra tự sử dụng một phần. Sử dụng ma túy xong, K đi bộ về phòng trọ. Về tới phòng trọ, thấy anh T1 không có trong phòng, K bỏ túi ma túy mua được ra chia nhỏ ma túy vào 14 gói giấy bạc và 01 gói ni lon màu hồng rồi cho toàn bộ vào 01 túi ni lon màu trắng ban đầu. Sau đó, K đút toàn bộ số ma túy trên vào trong 01 chiếc giày màu trắng, có chữ "NY" rồi cất giấu trên giá để đồ ở cạnh nhà vệ sinh trong phòng trọ, mục đích để tự sử dụng dần. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 23/11/2024, K lấy 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine trong số ma túy cất giấu, cầm ở lòng bàn tay phải đi khỏi phòng trọ để tìm chỗ sử dụng. K đi bộ đến đoạn đường giao thông ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 07/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Bùi Duy Khánh ra trước Toà án nhân dân thị xã Việt Yên để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Bùi Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Duy K từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2024.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong của phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì, có ký hiệu "KX" được niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 23/11/2024, tại đoạn đường giao thông thuộc địa phận

tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Bùi Duy K đang có hành vi tàng trữ trái phép trên người khối lượng 0,091 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã phát hiện, bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng thuê ở trọ của K tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang đã thu giữ được tổng khối lượng 2,355 gam ma túy Heorine của K cất giấu, mục đích tự sử dụng. Tổng khối lượng ma túy Khánh tàng trữ trái phép là 2,446 gam, loại Heroine, mục đích chỉ để tự sử dụng.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người..., là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong của phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì, có ký hiệu "KX" được niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy, K khai không biết là ai, ở đâu, Cơ quan điều tra xác minh tại địa điểm K khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai nên không có căn cứ đề cập xử lý; Anh Nguyễn Công T1 và bà Hà Thị T đều không biết K sử dụng ma túy, cất giấu ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý; Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên của K, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Bị cáo hiện đang tạm giam để đảm bảo việc thi hành án, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo Điều 329 BLTTHS.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Duy K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong của phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì, có ký hiệu "KX" được niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- THAHS; THADS thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Tuyết